

Số: /KH-VTS

Đoàn Kết, ngày 16 tháng 11 năm 2021

**KẾ HOẠCH**  
**Thực hiện nhiệm vụ năm học 2021-2022**

Căn cứ Quyết định số 2798/QĐ-UBND ngày 08 tháng 10 năm 2021 của UBND tỉnh Đắk Lắk về việc điều chỉnh kế hoạch thời gian năm học 2021-2022 đối với giáo dục mầm non, giáo dục phổ thông và giáo dục thường xuyên;

Căn cứ Công văn số 347 /PGDĐT-GDTH ngày 08 tháng 11 năm 2021 của Phòng Giáo dục và Đào tạo thị xã Buôn Hồ về hướng dẫn nhiệm vụ năm học 2021-2022 đối với Giáo dục Tiểu học thị xã Buôn Hồ;

Căn cứ Nghị quyết Hội nghị Công chức, viên chức và người lao động của Nhà trường năm học 2021-2022 (ngày 12/11/2021);

Căn cứ kết quả thực hiện kế hoạch năm học 2020-2021 và tình hình thực tế của nhà trường trong năm học 2021-2022, Trường Tiểu học Võ Thị Sáu xây dựng kế hoạch thực hiện nhiệm vụ năm học 2021-2022 cụ thể như sau:

**A. ĐẶC ĐIỂM TÌNH HÌNH NĂM HỌC 2021-2022**

**1. Lớp học, học sinh**

Năm học: 2021 – 2022, trường có 12 lớp, gồm 217 học sinh, nữ 98 em, dân tộc 6 em, được chia đều cho các khối lớp như sau:

Khối	Số lớp	SLHS đầu năm				Ghi chú
		Tổng số	Nữ	Dân tộc	NDT	
1	3	42	17	2		2 em thuộc hộ nghèo
2	2	41	18			2 em thuộc hộ nghèo
3	2	35	15	1		1 em thuộc hộ nghèo
4	2	54	27	1		2 em thuộc hộ nghèo
5	3	46	21	2	1	2 em thuộc hộ nghèo
<b>Cộng</b>	<b>12</b>	<b>218</b>	<b>98</b>	<b>6</b>	<b>1</b>	

- 100 % học sinh học 2 buổi/ngày; 9 buổi/ tuần

- Tỷ lệ học sinh trên lớp là 18 em /lớp

\* Đối với điểm trường:

- Điểm trường có 3 lớp: 1 lớp 1, 1 lớp 3, 1 lớp ghép 4+ 5

- Tổng số học sinh:

Lớp 1: 6 em(1 nữ); Lớp 3: 8 em(4 nữ); Lớp 4+5: lớp 4 là 9 em(4 nữ), lớp 5 là 3 em(1 nữ).

## 2. Số lượng, chất lượng đội ngũ

Stt	Vị trí việc làm	Số lượng	Chất lượng (trình độ c/môn)				Ghi chú
			Đại học	Cao đẳng	Trung cấp	Khác	
1	CBQL	02	02				
2	Giáo viên	19	14	05			2 đang học đại học; 2 GV đi tăng cường
3	Nhân viên	04			03	01	Bảo vệ
<b>Cộng</b>		<b>25</b>	<b>16</b>	<b>05</b>	<b>03</b>	<b>01</b>	

**Số Giáo viên được chia theo tổ khối như sau.**

Tổ Khối	Số lượng thành viên	Tổ trưởng	Ghi chú
1	5	Trần Thị Oanh	
2 & 3	7	Nguyễn Thị Minh Nguyệt	(có 1 nhân viên thư viện)
4 & 5	8	Huỳnh Thị Thanh Phương	(có 1 tổng phụ trách đội)
<b>Cộng</b>	<b>20</b>		

Trong đó :

Giáo viên tiểu học:17 (2 giáo viên đi tăng cường, 1 giáo viên đầu tháng 10 nghỉ hộ sản)

Giáo viên Âm nhạc: 1

Giáo viên Mỹ thuật: 1

Giáo viên tiếng Anh: 1

Giáo viên TPT đội: 1

- Tỷ lệ giáo viên/lớp: 1,5

\* Đánh giá chung:

**Ưu điểm:**

Cán bộ quản lý của trường gồm 2 đồng chí đều có trình độ chuyên môn là Đại học và lý luận chính trị là trung cấp. Đội ngũ cán bộ quản lý của nhà trường có năng lực, linh hoạt, giám nghĩ giám làm và giám chịu trách nhiệm trong công việc chung. Trình độ chuyên môn nghiệp vụ vững vàng, luôn nhiệt huyết trong công việc.

Đội ngũ giáo viên có 14/19(2 GV đi tăng cường) giáo viên đạt trình độ Đại học, 05/19 giáo viên đạt trình độ cao đẳng; có nhiều lượt giáo viên đạt giáo viên dạy giỏi cấp thị xã, có 1 giáo viên là giáo viên phổ thông cốt cán đã được bồi dưỡng chương trình giáo dục phổ thông 2018.

Trường có các giáo viên được đào tạo chính quy về Âm nhạc, Mỹ thuật, Tiếng Anh nên thuận lợi cho việc bố trí dạy học các môn học này một cách chủ động và hiệu quả.

Chất lượng giáo dục trong các năm gần đây của nhà trường luôn đảm bảo ổn định và được nâng cao: học sinh được đánh giá hoàn thành chương trình lớp học đạt trên 98%; 100% học sinh hoàn thành chương trình Tiểu học

#### **Tồn tại:**

Trình độ chuyên môn của giáo viên không đồng đều, một số giáo viên lớn tuổi không còn ý phấn đấu, vươn lên, thiếu sự tìm tòi, nghiên cứu đổi mới phương pháp dạy học kịp thời. Phần lớn giáo viên có tuổi đời cao vì vậy việc áp dụng công nghệ thông tin hỗ trợ việc dạy học còn gặp nhiều khó khăn.

Trường có 1 điểm lẻ cách trường chính 3 km nên việc quản lý dạy học gặp nhiều khó khăn

### **3. Cơ sở vật chất, trang thiết bị dạy học**

Nhà trường có đủ phòng học cho 12 phòng/ 12 lớp, có 4 phòng trang bị ti vi có kết nối mạng phục vụ dạy học(trích từ nguồn ngân sách mua ti vi)

- Các khu vệ sinh của học sinh có riêng cho học sinh nam và nữ.
- Khu vệ sinh của giáo viên có riêng cho giáo viên nam và nữ (trường chính)
- Trang thiết bị dạy học: Tương đối đầy đủ đáp ứng được nhu cầu dạy và học của giáo viên và học sinh.
- Các thiết bị và tranh ảnh khác (có thống kê trong sổ theo dõi của nhân viên thực viện.

- Số học sinh trung bình là 18 em / lớp

+ Tồn tại:

- Số phòng học đã xuống cấp (07 phòng), các phòng học không đủ các trang thiết bị đáp ứng nhu cầu của giáo viên và học sinh (ánh sáng, thiết bị làm mát, thiết bị phụ vụ dạy học, ...).

- Thiết bị dạy học: còn thiếu so với nhu cầu, các thiết bị sử dụng đã lâu năm nên không còn đảm bảo về mặt chất lượng và thẩm mỹ.

- Thiếu một số phòng chức năng: Phòng sinh hoạt các đoàn thể, phòng sinh hoạt các tổ chuyên môn, phòng học Âm nhạc, Mĩ thuật, tiếng Anh

- Thiếu 01 khu vệ sinh giáo viên (điểm trường lẻ).

- Học sinh hầu hết là con gia đình làm nông, một số gia đình nghèo khổ, làm mướn, làm thuê có hoàn cảnh rất khó khăn. Học sinh thuộc diện hộ nghèo chiếm tỉ lệ khá cao ảnh hưởng nhiều đến công tác XHH.

## **B. NHIỆM VỤ TRỌNG TÂM**

1. Tiếp tục triển khai thực hiện bảo đảm chất lượng, hiệu quả Chương trình giáo dục phổ thông (CTGDPT) cấp tiểu học ban hành kèm theo Thông tư số 32/2018/TT-BGDĐT ngày 26/12/2018 của Bộ trưởng Bộ GDĐT (CTGDPT 2018) đối với lớp 1, lớp 2 và CTGDPT cấp tiểu học ban hành theo Quyết định số 16/2006/QĐ-BGDĐT ngày 05/5/2006 (CTGDPT 2006) từ lớp 3 đến lớp 5;

2. Chăm lo xây dựng và nâng cao chất lượng đội ngũ giáo viên và cán bộ quản lý, tiếp tục tham mưu thực hiện xây dựng kế hoạch tuyển dụng, đào tạo, bồi dưỡng để có đủ giáo viên, đảm bảo chất lượng dạy học các môn học theo CTGDPT, chú trọng chuẩn bị đội ngũ giáo viên dạy lớp 3 trong năm học 2022-2023; tham mưu bố trí đủ giáo viên dạy học các môn Tin học và môn Ngoại ngữ; đảm bảo 100% giáo viên dạy học lớp 3 được bồi dưỡng theo quy định của Bộ GDĐT;

3. Tiếp tục thực hiện rà soát, dự báo quy mô phát triển giáo dục phù hợp, thuận lợi và đáp ứng nhu cầu người học; tăng cường cơ sở vật chất đáp ứng thực hiện CTGDPT cấp tiểu học; quản lý, sử dụng hiệu quả cơ sở vật chất hiện có; khắc phục tình trạng trường lớp có số lớp học và sĩ số học sinh/lớp vượt quá quy định, phấn đấu bảo đảm học sinh tiểu học được học 2 buổi/ngày theo yêu cầu của CTGDPT 2018, đáp ứng mục tiêu giáo dục tiểu học là giáo dục bắt buộc theo quy định của Luật Giáo dục năm 2019.

4. Chú trọng đổi mới công tác quản lý, quản trị trường học<sup>1</sup> theo hướng phát huy tính chủ động, linh hoạt của nhà trường và năng lực tự chủ, sáng tạo của tổ chuyên môn, giáo viên trong việc thực hiện CTGDPT cấp tiểu học; khai thác, sử dụng sách giáo khoa, các nguồn học liệu, thiết bị dạy học hiệu quả, phù hợp thực tiễn; vận dụng linh hoạt các phương pháp, hình thức tổ chức dạy học nhằm phát triển năng lực, phẩm chất học sinh; phối hợp giữa nhà trường, cha mẹ học sinh và các cơ quan, tổ chức có liên quan tại địa phương trong việc tổ chức thực hiện kế hoạch giáo dục của nhà trường;

5. Chuẩn bị tốt các điều kiện để triển khai thực hiện các hoạt động dạy học,

đa dạng các hình thức tổ chức để khắc phục, ứng phó với tác động của dịch Covid-19 đang diễn biến phức tạp; chủ động có các phương án, kịch bản cụ thể để tổ chức dạy học phù hợp với tình hình dịch bệnh và khả năng đáp ứng của cơ sở giáo dục, phù hợp với điều kiện thực tế của người học;

6. Tích cực thực hiện chuyển đổi số trong giáo dục, áp dụng triệt để CNTT trong dạy và học; tổ chức xây dựng kho học liệu điện tử phù hợp để sẵn sàng thực hiện tổ chức dạy học trực tuyến, dạy học qua truyền hình trong điều kiện thực hiện giãn cách xã hội để đảm bảo phương châm “**tạm dừng đến trường nhưng không dừng học tập**” của ngành Giáo dục.

## **C. NHIỆM VỤ CỤ THỂ**

### **I. Thực hiện Chương trình giáo dục**

#### **1. Chủ động thực hiện các giải pháp khắc phục tác động của dịch covid-19**

- Trong thời gian học sinh không thể đến trường để phòng chống dịch Covid-19, cơ sở giáo dục thực hiện các giải pháp dạy học theo Công văn số 1277/SGDĐT- GDTH-GDMN ngày 30/8/2021 của Sở GDĐT về việc tổ chức dạy học trong điều kiện ứng phó với dịch COVID -19; Công văn 1385/SGDĐT ngày 17/9/2021 về việc tổ chức dạy học trong điều kiện dịch COVID-19 đối với cấp tiểu học; Công văn 305/PGDĐT-GDTH, ngày 20/9/2021 của phòng GD&ĐT thị xã về việc triển khai Công văn 1388/SGDĐT ngày 17/9/2021 của Sở GD&ĐT Đắk Lắk hướng dẫn thực hiện Chương trình giáo dục phổ thông cấp tiểu học năm học 2020 – 2021 trong điều kiện dịch Covid-19;

- Tổ chức xây dựng các video bài giảng trực tuyến nội dung dạy học cốt lõi các môn học, hoạt động giáo dục trong CTGDPT cấp tiểu học và các bài giảng dạy học trên truyền để sử dụng và duy trì các hoạt động giáo dục trong điều kiện dịch COVID -19 diễn ra phức tạp;

- Sẵn sàng phương án dạy học trực tiếp, chuyển đổi linh hoạt giữa hai phương án: dạy học trực tiếp - dạy học trực tuyến và ngược lại, đảm bảo tận dụng tối đa khoảng thời gian học sinh đủ điều kiện đến trường để học trực tiếp.

#### **2. Chỉ đạo thực hiện chương trình, kế hoạch giáo dục phù hợp với điều kiện thực tế**

a) Xây dựng kế hoạch giáo dục nhà trường thực hiện chương trình giáo dục phổ thông cấp tiểu học

- Xây dựng kế hoạch giáo dục của nhà trường, kế hoạch dạy học các môn học, các hoạt động giáo dục và kế hoạch bài dạy phù hợp với điều kiện dạy học trong từng thời điểm;

- Thực hiện xây dựng kế hoạch dạy học đối với các môn học, hoạt động giáo dục theo mạch nội dung, yêu cầu cần đạt của chương trình môn học, hoạt động nội

dung bài học, chủ đề học tập được thiết kế trong sách giáo khoa; đặc điểm địa phương, cơ sở vật chất, thiết bị dạy học của nhà trường và đặc điểm đối tượng học sinh. Trên cơ sở đó, giáo viên chủ động xây dựng kế hoạch bài dạy, linh hoạt điều chỉnh thời lượng thực hiện; nguồn học liệu và thiết bị dạy học; hình thức tổ chức và phương pháp dạy học; hình thức tổ chức và phương pháp đánh giá; xây dựng phân phối chương trình dạy học linh hoạt phù hợp với đối tượng học sinh, điều kiện tổ chức dạy học, bảo đảm yêu cầu cần đạt của chương trình môn học, hoạt động giáo dục để đạt hiệu quả cao nhất;

b) Thực hiện CTGDPT 2018 đối với lớp 1 và lớp 2

Thực hiện CTGDPT 2018 đối với lớp 1; xây dựng kế hoạch giáo dục nhà trường, tổ chức dạy học lớp 1,2 theo hướng dẫn tại Công văn số 708/SGDĐT-GDTH- GDMN ngày 25/5/2020 và các văn bản hướng dẫn chuyên môn đối với cấp tiểu học đã được Bộ GDĐT, Sở GDĐT, phòng GD&ĐT thị xã đã ban hành.

Tổ chức thực hiện hiệu quả nội dung giáo dục địa phương ở cấp tiểu học theo hướng dẫn tại Công văn số 3536/BGDĐT-GDTH ngày 19/8/2019, trong đó thực hiện tích hợp nội dung giáo dục địa phương vào dạy học các môn học, hoạt động trải nghiệm theo quy định của CTGDPT 2018 đối với cấp tiểu học.

Chỉ đạo việc xây dựng kế hoạch giáo dục nhà trường, kế hoạch dạy học môn học, hoạt động giáo dục phù hợp với điều kiện thực tế trên cơ sở bảo đảm mục tiêu, nội dung đáp ứng yêu cầu cần đạt theo CTGDPT 2018.

c) Thực hiện CTGDPT 2006 đối với lớp 3, lớp 4, lớp 5.

Lớp 3, lớp 4 và lớp 5 theo định hướng phát triển phẩm chất, năng lực học sinh theo hướng dẫn tại Công văn số 4612/BGDĐT-GDTrH ngày 03/10/2017 và Hướng dẫn bổ sung tại Công văn số 1537/BGDĐT-GDTrH ngày 06/11/2017 cụ thể:

- Chỉ đạo việc xây dựng kế hoạch giáo dục đảm bảo thực hiện đầy đủ nội dung các môn học và hoạt động giáo dục bắt buộc, lựa chọn nội dung giáo dục tự chọn và xây dựng các hoạt động giáo dục phù hợp với nhu cầu của học sinh và điều kiện của nhà trường, địa phương; đảm bảo tính chủ động, linh hoạt của nhà trường trong việc xây dựng và thực hiện kế hoạch giáo dục dạy học 2 buổi/ngày; tuân thủ các nguyên tắc, phương pháp sư phạm nhằm phát huy tính tích cực, chủ động, tự giác phù hợp với lứa tuổi học sinh tiểu học.

- Chỉ đạo điều chỉnh nội dung dạy học một cách hợp lý nhằm đáp ứng yêu cầu, mục tiêu giáo dục tiểu học, phù hợp với đối tượng học sinh, đồng thời từng bước thực hiện đổi mới nội dung, phương pháp dạy học theo hướng phát triển năng lực của học sinh trên nguyên tắc: đảm bảo yêu cầu chuẩn kiến thức, kỹ năng và phù hợp điều kiện thực tế; rà soát, tinh giản những nội dung chồng chéo, trùng lặp giữa các môn học, giữa các khối lớp trong cấp học và các nội dung quá khó, chưa thực

sự cấp thiết đối với học sinh tiểu học; sắp xếp, điều chỉnh nội dung dạy học theo các chủ đề học tập phù hợp với đối tượng học sinh; không cắt xén cơ học mà tập trung vào đổi mới phương pháp dạy và học, đổi mới cách thức tổ chức các hoạt động giáo dục sao cho nhẹ nhàng, tự nhiên, hiệu quả nhằm phát huy tính tích cực, chủ động, sáng tạo của học sinh.

- Xây dựng kế hoạch giáo dục đảm bảo phân bổ hợp lý giữa các nội dung giáo dục, giúp học sinh hoàn thành nhiệm vụ học tập, yêu cầu cần đạt của chương trình; tạo điều kiện cho học sinh được học tập các môn học tự chọn và tham gia các hoạt động giáo dục nhằm thực hiện mục tiêu giáo dục toàn diện ở tiểu học. Thời khóa biểu cần được sắp xếp một cách khoa học, đảm bảo tỷ lệ hợp lý giữa các nội dung dạy học và hoạt động giáo dục, phân bổ hợp lý về thời lượng, thời điểm trong ngày học và tuần học phù hợp với tâm sinh lý lứa tuổi học sinh tiểu học.

- Chú trọng giáo dục đạo đức lối sống, giá trị sống, kỹ năng sống, hiểu biết xã hội cho học sinh. Tăng cường các hoạt động thực hành, hoạt động trải nghiệm, rèn kỹ năng vận dụng kiến thức vào thực tiễn, phù hợp với tình hình thực tế của nhà trường, địa phương và khả năng học tập của học sinh.

- Thực hiện điều chỉnh, bổ sung kế hoạch giáo dục đối với lớp 5 CTGDPT 2006 đáp ứng yêu cầu chương trình lớp 6 CTGDPT 2018 theo công văn số 1333/SGDĐT-GDTH-GDMN ngày 8/9/2021.

- Tích cực, chủ động tham mưu UBND thị xã tu sửa các phòng học đã xuống cấp, cải tạo 01 phòng học dư thành phòng tin học; mua sắm thêm các thiết bị và đồ dùng dạy học thiết yếu. Tham mưu với UBND thị xã bố trí sắp xếp đủ giáo viên giảng dạy các môn học theo quy định.

d) Thực hiện đa dạng hóa các hình thức tổ chức dạy học đối với cấp tiểu học

Triển khai dạy học tích hợp các nội dung giáo dục địa phương, giáo dục an toàn giao thông, giáo dục bảo vệ môi trường ở tiểu học linh hoạt theo các hình thức tổ chức phù hợp với điều kiện thực tế của đối tượng học sinh, địa phương và nhà trường. Khuyến khích các cơ sở giáo dục có điều kiện tham khảo những nội dung của các mô hình giáo dục tiên tiến để đưa vào kế hoạch giáo dục nhà trường một cách phù hợp với thực tế của địa phương;

đ) Tổ chức lựa chọn và sử dụng sách giáo khoa thực hiện Chương trình Chương trình giáo dục phổ thông 2018

- Các cơ sở giáo dục sử dụng bộ sách giáo khoa (SGK) lớp 1, 2 đã được UBND tỉnh phê duyệt theo quyết định số 1074/QĐ-UBND ngày 11/5/2021 về việc phê duyệt danh mục sách giáo khoa lớp 1, 2 sử dụng trong cơ sở giáo dục phổ thông năm học 2021- 2022 trên địa bàn tỉnh. Thực hiện các giải pháp để hỗ trợ SGK cho học sinh thuộc đối tượng chính sách, vùng sâu, vùng xa, vùng khó khăn; huy động các nguồn lực xã hội đảm bảo tất cả học sinh có đầy đủ SGK trước khi vào năm học mới;

- Thực hiện việc lựa chọn sách giáo khoa lớp 3 năm học 2022 - 2023 và trang bị sách giáo khoa, tài liệu tham khảo trong trường tiểu học theo quy định theo thông tư số 25/2020/TT-BGDĐT ngày 26/8/2020 quy định về việc lựa chọn sách giáo khoa trong cơ sở giáo dục phổ thông ; tham gia bồi dưỡng, tập huấn sử dụng sách giáo khoa.

e) Thực hiện nội dung giáo dục của địa phương cấp tiểu học

- Triển khai thực hiện dạy học “Tài liệu giáo dục địa phương tỉnh Đắk Lắk, lớp 1” đã được Bộ GDĐT phê duyệt theo Quyết định số 2440/QĐ-BGDĐT ngày 20/7/2021. Các lớp 2, 3, 4, 5 tiếp tục thực hiện dạy học tài liệu địa phương theo Quyết định số 558/QĐ-SGDĐT ngày 08/8/2018 về việc Hướng dẫn dạy học tài liệu địa phương trong trường phổ thông.

- Khi xây dựng kế hoạch, cần chú ý lồng ghép, tích hợp nội dung giáo dục của địa phương vào chương trình các môn học, hoạt động trải nghiệm để phù hợp với đặc điểm tâm lý, trình độ phát triển nhận thức của học sinh theo từng khối lớp đảm bảo mục tiêu, yêu cầu cần đạt của các môn học, hoạt động giáo dục theo quy định, không gây áp lực, quá tải cho học sinh khi thực hiện.

### **3. Đổi mới công tác quản lý, quản trị trường học theo hướng phát huy tính chủ động, linh hoạt và tự chủ của nhà trường, sáng tạo của tổ chuyên môn, giáo viên trong việc thực hiện Chương trình giáo dục phổ thông cấp tiểu học**

- Các cơ sở giáo dục xây dựng kế hoạch giáo dục nhà trường thực hiện quyền tự chủ và tự chịu trách nhiệm về kế hoạch dạy học và giáo dục theo quy định tại nghị định số 24/2021/NĐ-CP ngày 23/3/2021 của Chính phủ về qui định việc quản lý trong cơ sở giáo dục mầm non và cơ sở giáo dục phổ thông công lập và thông tư số 28/2020/TT-BGDĐT ngày 04/9/2020 của Bộ trưởng Bộ GDĐT ban hành điều lệ trường tiểu học, đảm bảo sự tham gia của các lực lượng xã hội như cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên, học sinh, cha mẹ học sinh, cộng đồng xã hội,... để giúp nhà trường huy động được các nguồn lực và cộng đồng trách nhiệm trong việc xây dựng, thực thi và giám sát việc thực hiện kế hoạch giáo dục nhà trường.

- Thực hiện dân chủ, công bằng, công khai, minh bạch về chất lượng giáo dục và điều kiện bảo đảm chất lượng giáo dục, phù hợp với loại hình nhà trường và quy định của pháp luật về trách nhiệm quản lý nhà nước về giáo dục; đảm bảo cơ sở giáo dục được quyết định các phương pháp, hình thức tổ chức hoạt động giáo dục đáp ứng mục tiêu, yêu cầu của chương trình giáo dục, bảo đảm chất lượng, hiệu quả;

### **4. Đổi mới phương pháp, hình thức tổ chức dạy học và đánh giá học sinh.**

a) Đổi mới phương pháp, hình thức tổ chức dạy học

- Thực hiện đổi mới phương pháp, hình thức tổ chức dạy học theo hướng phát triển phẩm chất, năng lực của học sinh; vận dụng phù hợp những thành tố tích cực của các mô hình, phương thức giáo dục tiên tiến nhằm nâng cao chất lượng, hiệu quả giáo dục, đặc biệt là đổi mới tổ chức hoạt động giáo dục trên lớp học.



- Tiếp tục triển khai dạy học theo phương pháp Bàn tay nặn bột theo hướng dẫn tại Công văn số 3535/BGDĐT-GDTrH ngày 27/5/2013 và Công văn số 1342/SGDĐT-GDTH ngày 28/10/2013 về việc hướng dẫn triển khai thực hiện dạy học bằng phương pháp Bàn tay nặn bột trong trường tiểu học; thực hiện dạy học Mĩ thuật theo hướng dẫn tại Công văn số 2070/BGDĐT-GDTH ngày 12/5/2016 và Công văn số 723/SGDĐT-GDTH ngày 01/6/2016 của Sở GDĐT về việc triển khai dạy học Mĩ Thuật. Khuyến khích giáo viên vận dụng linh hoạt, sáng tạo các phương pháp, kĩ thuật dạy học tích cực như dạy học theo dự án, bản đồ tư duy,... vào dạy học để nâng cao chất lượng, hiệu quả giáo dục.

- Tích cực tổ chức sinh hoạt chuyên môn tại các tổ chuyên môn; chú trọng đổi mới nội dung và hình thức sinh hoạt chuyên môn thông qua hoạt động dự giờ, nghiên cứu bài học theo hướng dẫn tại Công văn 1315/BGDĐT-GDTH và Công văn số 708/SGDĐT-GDTH ngày 25/5/2020 về việc Hướng dẫn sinh hoạt chuyên môn CTGDPT cấp tiểu học.

#### b) Đổi mới đánh giá học sinh tiểu học

- Đối với học sinh tiểu học thực hiện theo CTGDPT 2006, tiếp tục được đánh giá theo quy định tại Thông tư số 30/2014/TT-BGDĐT ngày 28/8/2014 và Thông tư số 22/2016/TT-BGDĐT ngày 22/9/2016 của Bộ GDĐT. Đối với học sinh lớp 1, 2 thực hiện theo CTGDPT 2018, được đánh giá theo quy định tại Thông tư số 27/2020/TT-BGDĐT ngày 04/9/2020 của Bộ GDĐT.

- Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin, phần mềm quản lý kết quả giáo dục và học tập của học sinh để giảm áp lực về hồ sơ, sổ sách, dành nhiều thời gian cho giáo viên quan tâm đến học sinh và đổi mới phương pháp dạy học.

- Thực hiện bàn giao kết quả giáo dục cuối năm học một cách nghiêm túc, phù hợp với từng nhóm đối tượng, kiên quyết không để học sinh “ngồi nhầm lớp”; thực hiện khen thưởng học sinh thực chất, đúng quy định, tránh tùy tiện, máy móc, khen tràn lan gây bức xúc cho cha mẹ học sinh và dư luận xã hội.

### **5. Nâng cao chất lượng dạy học Ngoại ngữ (đặc biệt là tiếng Anh)**

- Dạy học tiếng Anh:

+ Dạy học tiếng Anh lớp 1,2:

Triển khai Chương trình môn tiếng Anh tự chọn lớp 1 đảm bảo các yêu cầu được quy định trong CTGDPT 2018 và Công văn số 681/SGDĐT-GDTH ngày 04/3/2020 về Hướng dẫn tổ chức dạy học môn tiếng Anh tự chọn lớp 1, 2 theo CTGDPT 2018. Khi triển khai thực hiện cần chú ý đến các yếu tố: sự tự nguyện tham gia học của học sinh, chất lượng đạt chuẩn của đội ngũ tham gia giảng dạy.

+ Dạy học tiếng Anh lớp 3, lớp 4, lớp 5

Tiếp tục triển khai chương trình thí điểm tiếng Anh cấp tiểu học ban hành kèm theo Quyết định số 3321/QĐ-BGDĐT ngày 12/8/2010 và các văn bản hướng dẫn của Bộ GDĐT; Công văn số 689/SGDĐT-GDTH ngày 25/5/2016 về việc hướng dẫn dạy học tiếng Anh tiểu học năm học 2016-2017. Tích cực thực hiện Kế hoạch triển khai Đề án dạy và học ngoại ngữ trong hệ thống giáo dục quốc dân tỉnh Đắk Lắk, giai đoạn 2019 -2025 ban hành kèm theo Quyết định số 364/QĐ-UBND ngày 19/02/2019 về việc phê duyệt điều chỉnh, bổ sung Kế hoạch triển khai Đề án dạy và học ngoại ngữ trong hệ thống giáo dục quốc dân tỉnh Đắk Lắk giai đoạn 2019-2025. Triển khai dạy học môn tiếng Anh tiểu học đủ thời lượng 4 tiết/tuần cho học sinh các lớp 3, 4, 5.

+ Sách giáo khoa và tài liệu tham khảo thực hiện theo quy định của Bộ GDĐT, cụ thể: đối với lớp 1 lựa chọn sách giáo khoa theo danh mục sách giáo khoa đã được Bộ GDĐT ban hành; đối với lớp 2 thực hiện theo hướng dẫn tại Công văn số 761/SGDĐT-GDTH ngày 25/5/2018 của Sở GDĐT; lớp 3, lớp 4 và lớp 5 theo Công văn số 4329/BGDĐT-GDTH ngày 27/6/2013 về việc chấn chỉnh sử dụng sách giáo khoa, tài liệu dạy học tiếng Anh tiểu học và các văn bản hướng dẫn liên quan của Bộ, Sở GDĐT về sách giáo khoa, tài liệu dạy học tiếng Anh.

+ Tăng cường cơ sở vật chất phục vụ dạy, học ngoại ngữ. Đảm bảo điều kiện tối thiểu về cơ sở vật chất theo quy định.

+ Chuẩn bị các điều kiện cần thiết để đưa môn tiếng Anh là môn học bắt buộc với thời lượng 4 tiết/tuần dành cho học sinh lớp 3 từ năm học 2022 - 2023.

+ Triển khai có hiệu quả Công văn 165/PGDĐT-GDTH, ngày 05/8/2019 của phòng Giáo dục và Đào tạo thị xã về việc triển khai Kế hoạch số 39/KH-SGDĐT ngày 06/6/2019 của Sở Giáo dục và Đào tạo về việc tổ chức dạy, học tiếng Anh tăng cường trong các trường phổ thông và tổ chức hoạt động cho trẻ làm quen với tiếng Anh trong các cơ sở giáo dục mầm non theo hình thức xã hội hoá trên địa bàn tỉnh Đắk Lắk.

**II. Thực hiện quy hoạch hợp lý mạng lưới trường, lớp; duy trì, củng cố kết quả phổ cập giáo dục tiểu học; đảm bảo hiệu quả kiểm định chất lượng giáo dục và xây dựng trường đạt chuẩn quốc gia.**

### **1. Tăng cường cơ sở vật chất đáp ứng thực hiện CTGDPT 2018.**

Tham mưu với UBND thị xã tu sửa 06 phòng học đã xuống cấp, cải tạo 01 phòng học dư để dạy tin học, cải tạo 01 phòng học dư thành phòng học bộ môn. Đẩy mạnh việc xây dựng trường tiểu học đạt chuẩn quốc gia.

Tăng cường cơ sở vật chất, thiết bị dạy học để thực hiện chương trình, sách giáo khoa giáo dục phổ thông 2018, đặc biệt đối với lớp 1, 2 năm học 2021-2022; rà soát nhu cầu và có kế hoạch bổ sung đủ thiết bị dạy học tối thiểu đối với lớp 2, 3

theo lộ trình thực hiện CTGDPT 2018. Thực hiện rà soát, đề xuất các nội dung đầu tư tăng cường cơ sở vật chất trường học, các hạng mục, ưu tiên đầu tư, mua sắm bổ sung thiết bị dạy học để đưa vào kế hoạch giai đoạn 2021-2025.

## **2. Duy trì, nâng cao chất lượng phổ cập giáo dục tiểu học**

Tiếp tục chỉ đạo thực hiện Nghị định số 20/2014/NĐ-CP ngày 24/3/2014 của Chính Phủ về phổ cập giáo dục, xóa mù chữ và Thông tư số 07/2016/TT-BGDĐT ngày 22/3/2016 của Bộ GDĐT ban hành quy định về điều kiện bảo đảm và nội dung, quy trình, thủ tục kiểm tra công nhận đạt chuẩn phổ cập giáo dục, xóa mù chữ. Thông tư số 35/2017/TT-BGDĐT ngày 28/12/2017 của Bộ GDĐT quy định quản lý, vận hành và sử dụng hệ thống thông tin quản lý phổ cập giáo dục, xóa mù chữ.

Tích cực, chủ động tham mưu với lãnh đạo chính quyền địa phương các cấp kiện toàn ban chỉ đạo phổ cập giáo dục, xóa mù chữ; xây dựng kế hoạch, tập trung mọi nguồn lực để củng cố, duy trì, nâng cao chất lượng phổ cập giáo dục tiểu học.

## **3. Thực hiện giáo dục đối với trẻ em có hoàn cảnh khó khăn và tổ chức thực hiện lớp học linh hoạt, lớp ghép**

Năm học 2021-2022 Nhà trường có 1 lớp ghép với hai trình độ lớp 4 + 5.

Bố trí sắp xếp đội ngũ giáo viên tham gia giảng dạy lớp ghép là những giáo viên chuẩn nghề nghiệp, nhiệt tình trong công tác, có nghiệp vụ vững vàng.

Nhà trường chỉ đạo giáo viên Xây dựng kế hoạch dạy học, kế hoạch bài học, tổ chức các hoạt động dạy học lớp ghép và tổ chức kiểm tra đánh giá theo đúng công văn hướng dẫn số 9548/BGDĐT-GDTH ngày 13/10/2008 của Bộ giáo dục và đào tạo V/v hướng dẫn quản lý và tổ chức dạy học lớp ghép cấp tiểu học (các phụ lục).

## **III. Điều kiện đảm bảo đội ngũ giáo viên, cơ sở vật chất và thiết bị dạy học đáp ứng thực hiện Chương trình giáo dục phổ thông cấp tiểu học**

### **1. Đảm bảo đội ngũ giáo viên thực hiện CTGDPT cấp tiểu học**

a) Thực hiện rà soát, tuyển dụng, bố trí, sử dụng đội ngũ giáo viên đảm bảo thực hiện CTGDPT cấp tiểu học

- Thực hiện quản lý, đánh giá đội ngũ giáo viên, cán bộ quản lý giáo dục theo chuẩn nghề nghiệp giáo viên, chuẩn hiệu trưởng bảo đảm thực chất, gắn với thi đua, khen thưởng để tạo động lực cho đội ngũ nhà giáo gắn bó với nghề; tiếp tục rà soát chuẩn nghề nghiệp giáo viên tiểu học theo Luật Giáo dục năm 2019 bảo đảm số lượng, cơ cấu và chất lượng đội ngũ đáp ứng yêu cầu thực tiễn.

- Tổ chức rà soát, tổng hợp và xây dựng kế hoạch theo lộ trình để tổ chức đào tạo, bồi dưỡng giáo viên tiểu học đạt chuẩn trình độ theo quy định tại Thông tư số 24/2020/TT-BGDĐT ngày 25/8/2020 của Bộ GDĐT về việc Quy định việc sử dụng giáo viên, cán bộ quản lý giáo dục trong các cơ sở giáo dục mầm non, tiểu

học, trung học cơ sở chưa đáp ứng trình độ chuẩn được đào tạo, Nghị định số 71/2020/NĐ-CP ngày 30/6/2020 của Chính phủ quy định lộ trình thực hiện nâng trình độ chuẩn được đào tạo của giáo viên mầm non, tiểu học, trung học cơ sở.

Tổ chức tốt việc bồi dưỡng thường xuyên đội ngũ giáo viên và cán bộ quản lý giáo dục đáp ứng chuẩn nghề nghiệp và thực hiện CTGDPT 2018 gắn với thực tiễn của Nhà trường.

b) Tổ chức tập huấn, bồi dưỡng có hiệu quả cho đội ngũ giáo viên, cán bộ quản lý giáo dục về thực hiện CTGDPT 2018

- Cử cán bộ, giáo viên tham gia các lớp bồi dưỡng cán bộ quản lý cơ sở giáo dục phổ thông và giáo viên đại trà theo phương thức bồi dưỡng qua mạng, thường xuyên, liên tục, ngay tại trường; gắn nội dung bồi dưỡng thường xuyên với nội dung sinh hoạt tổ, nhóm chuyên môn trong trường.

- Xây dựng kế hoạch phân công giáo viên dạy học lớp 3 năm học 2022-2023, phối hợp bồi dưỡng giáo viên, bồi dưỡng cho 100% giáo viên dạy học lớp 23 về CTGDPT 2018 và hướng dẫn sử dụng sách giáo khoa lớp 3 nhằm chuẩn bị tốt cho năm học 2022-2023.

- Trên cơ sở đó, tổ chức sinh hoạt chuyên môn và hướng dẫn giáo viên trong tổ, nhóm chuyên môn tham gia cùng xây dựng kế hoạch cá nhân, kịp thời phát hiện thuận lợi, khó khăn và đề xuất những biện pháp giải quyết khó khăn về chuyên môn, nghiệp vụ khi thực hiện chương trình, sách giáo khoa mới.

## **2. Đảm bảo cơ sở vật chất, trang thiết bị dạy học thực hiện Chương trình giáo dục phổ thông cấp tiểu học**

- Tham mưu với UBND thị xã tu sửa 06 phòng phòng đã xuống cấp, cải tạo 01 phòng học dư để dạy tin học, cải tạo 01 phòng học dư thành phòng học bộ môn. Đây mạnh việc xây dựng trường tiểu học đạt chuẩn quốc gia.

- Tăng cường tự làm và sử dụng thiết bị, học liệu, phần mềm, bài giảng điện tử phục vụ dạy học; sử dụng có hiệu quả thiết bị được mua sắm; *“không để tình trạng thiết bị đến trường mà không ralớp”*.

## **3. Đảm bảo hiệu quả kiểm định chất lượng giáo dục và xây dựng trường đạt chuẩn quốc gia**

Tiếp tục thực hiện kiểm định chất lượng giáo dục gắn với trường tiểu học đạt chuẩn quốc gia theo quy định tại Thông tư số 17/2018/TT-BGDĐT ngày 22/8/2018 của Bộ GDĐT.

Tham mưu với các cấp ủy Đảng, chính quyền địa phương quan tâm, chỉ đạo tập trung các nguồn lực để nâng cao hiệu quả kiểm định chất lượng giáo dục và xây dựng trường đạt chuẩn quốc gia.

#### **IV. Đẩy mạnh công tác truyền thông về giáo dục tiểu học**

1. Nâng cao hiệu quả công tác truyền thông về tổ chức thực hiện CTGDPT 2018 tại địa phương, chủ động tham mưu, đẩy mạnh công tác truyền thông về GDĐT, tạo sự chuyển biến sâu sắc về nhận thức và hành động, sự đồng thuận của các tầng lớp nhân dân đối với sự nghiệp đổi mới GDĐT, đặc biệt việc triển khai đổi mới chương trình, sách giáo khoa giáo dục phổ thông mà trọng tâm là thực hiện đổi mới với lớp 1, 2 và công tác chuẩn bị đối với lớp 3 từ năm học 2022-2023.

2. Tổ chức truyền thông, tuyên truyền các chủ trương, chính sách mới về GDĐT đến mọi tầng lớp nhân dân tại địa phương thông qua các cuộc họp phụ huynh học sinh. Tiếp tục tăng cường truyền thông nội bộ, bảo đảm các chủ trương đổi mới, quy định của Ngành đến được từng cán bộ, giáo viên, người lao động trong Nhà trường.

3. Cán bộ, giáo viên chủ động viết và đưa tin, bài về các hoạt động của Ngành, tập trung vào các tin bài về việc triển khai thực hiện CTGDPT 2018 nhất là các gương người tốt, việc tốt, các điển hình tiên tiến của cấp học để khích lệ các thầy cô giáo, các em học sinh phấn đấu, vươn lên, tạo sức lan tỏa sâu rộng trong cộng đồng.

#### **V. Các nội dung khác**

##### **1. Nâng cao chất lượng hoạt động các tổ chức, đoàn thể.**

Công đoàn: Tăng cường công tác giáo dục chính trị, tư tưởng trong đội ngũ CBGV, NV; tích cực học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh để mỗi thầy cô giáo là mỗi tấm gương sáng về đạo đức cho học sinh noi theo. Xây dựng khối đoàn kết thống nhất trong nhà trường; thường xuyên biểu dương gương người tốt việc tốt trong giáo viên và học sinh; Quan tâm đến quyền lợi chính trị, tạo điều kiện để công đoàn viên phấn đấu vào Đảng. Phấn đấu giới thiệu kết nạp vào Đảng 1 - 2 công đoàn viên; Thường xuyên chăm lo đến đời sống vật chất lẫn tinh thần của cán bộ giáo viên. Thực hiện đầy đủ, kịp thời các chế độ chính sách cho người lao động.

Chuyên môn, các tổ chuyên môn: Tham gia tốt việc sinh hoạt chuyên môn; các chuyên đề do phòng, cụm và trường tổ chức. Tạo điều kiện để giáo viên đi học, bồi dưỡng để nâng cao trình độ chuyên môn, nghiệp vụ; Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin trong quản lý và giảng dạy; Đẩy mạnh phong trào thi đua "Dạy tốt - Học tốt"; thi giáo viên dạy giỏi, giáo viên chủ nhiệm giỏi, ...; Phát huy vai trò tham gia quản lý của các tổ chuyên môn. Tổ trưởng, tổ phó chuyên môn tăng cường công tác kiểm tra, theo dõi và chỉ đạo tổ viên thực hiện các nhiệm vụ được giao nhằm nâng cao chất lượng dạy học của GV và HS.

Hội đồng Trường: Nâng cao chất lượng các cuộc họp xây dựng nghị quyết nhiệm kỳ, năm, quý; quyết sách những vấn đề quan trọng của nhà trường về CSVC, tài chính, chất lượng giáo dục, công tác nhân sự; Giám sát các hoạt động của nhà trường trong việc thực hiện Nghị quyết Hội nghị công nhân viên chức và Nghị quyết của Hội đồng trường.

Công tác tự kiểm tra nội bộ: Nghiêm túc thực hiện công văn hướng dẫn của Sở, Phòng về công tác kiểm tra. Tăng cường công tác kiểm tra thường xuyên, kiểm tra đột xuất và công tác tự kiểm tra đối với đội ngũ CBGV, NV và học sinh.

Nâng cao vai trò quản lí, tham gia quản lí của Công Đoàn tạo điều kiện tốt để công đoàn hoạt động, tạo được nhiều phong trào thi đua tốt trong năm học.

Đoàn thanh niên, đội TN: có kế hoạch hoạt động cụ thể, phối hợp tốt với Công đoàn, chỉ đạo Đội thiếu niên tổ chức tốt các phong trào VH-TDĐT và các hoạt động nhân đạo trong trường học. Đặc biệt tổ chức tốt các hoạt động vui chơi trong dịp 26/3; Xây dựng Liên đội vững mạnh, thực hiện có hiệu quả chương trình rèn luyện đội viên.

## **2. Các nội dung xây dựng trường học thân thiện, học sinh tích cực**

### **2.1. Xây dựng trường, lớp xanh, sạch, đẹp, an toàn**

Tăng cường công tác xây dựng và duy trì cảnh quan sư phạm nhà trường. Bảo đảm môi trường sư phạm trường luôn an toàn, sạch sẽ, thoáng mát, hằng tuần đều có kế hoạch tổ chức cho học sinh chăm sóc bảo vệ cây xanh, thăm cỏ, làm vệ sinh để cho cảnh quan ngày càng đẹp hơn. 100% lớp học có đủ diện tích qui định.

Thường xuyên giữ vệ sinh, sạch sẽ sân trường, lớp học, trang hoàng lớp học trang nhã, đơn giản. Sắp xếp nơi giữ xe gọn gàng, khang trang, đặt tại nơi hợp lý, ít ảnh hưởng đến cảnh quang chung nhà trường.

Bố trí người dọn dẹp thường xuyên nhà vệ sinh cả 2 cơ sở 1 và 2 trước giờ học, sau giờ ra chơi, để đáp ứng nhu cầu sinh hoạt của giáo viên, học sinh.

Tiếp tục phát động giáo viên, học sinh trồng và chăm sóc cây kiểng, trồng cây tạo bóng mát trong sân trường, xây dựng lại hàng rào cây xanh ở sân sau trường

### **2.2. Dạy và học có hiệu quả, phù hợp với đặc điểm lứa tuổi của học sinh, giúp các em tự tin trong học tập**

Nhà trường chỉ đạo tổ chuyên môn, từng thầy cô giáo phải nắm bắt phân nhóm đối tượng học sinh thuộc tổ, lớp mình phụ trách xây dựng kế hoạch dạy học cụ thể, chú trọng từng đối tượng để có biện pháp phù hợp nhất là đối với học sinh yếu, học sinh có hoàn cảnh gia đình khó khăn.

Xây dựng nhiều biện pháp chỉ đạo tích cực từ chuyên môn cấp đến tổ chuyên môn để đổi mới phương pháp giảng dạy nhằm khuyến khích sự chuyên cần, tích cực, chủ động, sáng tạo và ý thức vươn lên, rèn luyện khả năng tự học của học sinh.

Học sinh được khuyến khích đề xuất sáng kiến và cùng các thầy cô giáo thực hiện các giải pháp để việc dạy và học có hiệu quả ngày càng cao.

### **2.3. Rèn luyện kỹ năng sống cho học sinh**

Thông qua thực tế giảng dạy trên lớp, qua hoạt động ngoài giờ lên lớp, qua ngoại khóa chuyên đề đề:

Rèn luyện kỹ năng ứng xử hợp lý với các tình huống trong cuộc sống, thói quen và kỹ năng làm việc, sinh hoạt theo nhóm.

Rèn luyện sức khỏe và ý thức bảo vệ sức khỏe, kỹ năng phòng, chống tai nạn giao thông, đuối nước và các tai nạn thương tích khác. Nhà trường sẽ tích cực phối hợp với trạm y tế phường, phòng y tế huyện để khám sức khỏe định kỳ cho học sinh, tổ chức cho học sinh được tham gia các chương trình tiêm ngừa qui định như: Xô giun, tiêm phòng sởi mũi 2 cho HS 6 tuổi, tiếp tục tổ chức dạy ‘An toàn giao thông’, tuyên truyền để hạn chế ‘Cận thị học đường’, tuyên truyền bảo vệ răng miệng v.v...

Thông qua môn đạo đức, qua các chương trình rèn luyện và dự bị đội viên của Đội thường xuyên rèn cho các em kỹ năng ứng xử văn hóa, chung sống hòa bình, có tinh thần tương trợ giúp đỡ nhau trong và ngoài nhà trường phòng ngừa bạo lực và các tệ nạn xã hội.

Năm học 2019-2020 này nhà trường tiếp tục phát động trong học sinh thực hiện cuộc vận động ‘Học tập và làm theo tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh’ (Có kế hoạch cụ thể về hoạt động này kèm theo), thông qua hoạt động này hướng dẫn học sinh rút ra được những bài học quý báu qua từng mẫu chuyện để học tập và làm theo tấm gương của Bác.

### **2.4. Tổ chức các hoạt động tập thể vui tươi, lành mạnh**

Thành lập đội “Ca khúc măng non” trong học sinh, thường xuyên tập luyện để tham gia các hoạt động văn nghệ trong và ngoài nhà trường, tổ chức tốt Hội khỏe phù đổng cấp trường, tổ chức các nội dung thi đấu thể thao nhân các ngày lễ lớn như 22/12; 26/3 ... để các em tham gia, khuyến khích sự tham gia chủ động, tự giác của học sinh.

Thường xuyên tổ chức vui học dưới cờ với các nội dung, trò chơi phong phú, luôn chú trọng việc tạo không khí vui chơi giải trí tích cực khuyến khích tất cả học sinh tham gia (Thể hiện cụ thể ở kế hoạch hoạt động ngoài giờ lên lớp -

Liên đới phối hợp cùng giáo viên chủ nhiệm thường xuyên hướng dẫn và tổ chức cho học sinh được tham gia các trò chơi dân gian như: Bịt mắt bắt dê, nhảy dây, kéo co ....., sưu tầm và tiếp tục triển khai thêm một số trò chơi mới.

### **2.5. Học sinh tham gia tìm hiểu, chăm sóc và phát huy giá trị các di tích lịch sử, văn hóa, cách mạng ở địa phương**

Việc tuyên truyền giáo dục truyền thống văn hóa dân tộc và tinh thần cách mạng được thực hiện thông qua tiết hoạt động tập thể, giờ chủ nhiệm, tiết chào cờ đầu tuần, các buổi sinh hoạt ngoại khóa, hoạt động trải nghiệm cũng như thông qua chương trình phát thanh măng non hàng tháng. Ngoài ra thư viện trường thông qua chủ điểm hàng tháng sẽ có những lần tổ chức cho học sinh tham gia thi tìm hiểu sách.

### **3. Công tác tài chính, cơ sở vật chất**

Quản lý tốt cơ sở vật chất hiện có và tiếp tục dùng kinh phí từ ngân sách Nhà nước cấp để đầu tư, xây dựng, tu sửa về cơ sở vật chất, trang thiết bị dạy học theo đúng dự toán ngân sách giao.

Tăng cường đầu tư các loại sách tham khảo cho thư viện như: sách “Giáo dục kỹ năng sống”, tài liệu bồi dưỡng học sinh năng khiếu tiếng Anh, tài liệu giáo dục địa phương theo từng môn học ở bậc tiểu học.

Chỉ đạo tổ văn phòng, nhân viên kế toán làm tốt công tác tham mưu để đảm bảo các điều kiện phục vụ cho hoạt động dạy học ngày càng tốt hơn.

### **4. Công tác xã hội hóa giáo dục**

Vận động phụ huynh học sinh đóng góp tiền để tổ chức dạy học làm quen tiếng Anh cho học sinh khối lớp 1 và 2.

Vận động phụ huynh học sinh đóng góp tiền để xây dựng quỹ Hội nhằm hỗ trợ khen thưởng, hỗ trợ các cháu có hoàn cảnh khó khăn, thăm hỏi các cháu đau ốm; Hỗ trợ các hoạt động của đội thiếu niên, ...

Phối hợp với các tổ chức, đoàn thể của phường, triển khai thực hiện nhiệm vụ năm học làm cho sự nghiệp Giáo dục thực sự trở thành sự nghiệp chung của toàn xã hội.

Phối hợp với Hội khuyến học phường có kế hoạch khen thưởng cho học sinh và giáo viên đạt các giải cao trong các kì thi.

Phối hợp với Ban đại diện CMHS lớp, Ban đại diện CMHS trường để thực hiện tốt các quy định tại điều lệ Ban đại diện CMHS.

Tạo điều kiện để cha mẹ học sinh cùng tham gia vào các hoạt động của nhà trường như xây dựng vườn trường, văn nghệ, thể dục thể thao, vệ sinh môi trường.







2	41	Tốt	16	19	16	22	22	22	22	22
		Đạt	25	22	25	19	19	19	19	19
		CCG								

Khối	Số học sinh	Mức đánh giá	Phẩm chất					Lên lớp	Ở lại
			Yêu nước	Nhân ái	Chăm chỉ	Trung Thực	Trách nhiệm		
1	42	Tốt	19	19	19	19	19	41	1
		Đạt	23	23	23	23	23		
		CCG							
2	41	Tốt	22	22	22	22	22	40	1
		Đạt	19	19	19	19	19		
		CCG							

- Học sinh hoàn thành chương trình lớp học: 214/218 em, đạt tỉ lệ 98,2%
- Chưa hoàn thành chương trình lớp học: 04/218 em, tỉ lệ 1,8%
- Học sinh hoàn thành CTTH: 46/46 em, đạt tỉ lệ 100%

### 3. Chỉ tiêu chung

Stt	Nội dung đăng ký	Số lượng đăng ký	Số lượng thực hiện
<b>Chỉ tiêu phần đầu của tập thể</b>			
1	Danh hiệu thi đua nhà trường	Tập thể lao động TT	
2	Đề nghị KT cho nhà trường	UBND thị xã tặng GK	
3	Đơn vị bản hóa	Được công nhận	
4	Chi bộ	Hoàn thành tốt nhiệm vụ	
5	Công đoàn	Vững mạnh	
6	Chi đoàn	Vững mạnh	
7	Liên đội	Xuất sắc	
<b>Chỉ tiêu phần đầu CB, GV, NV</b>			
8	Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ	18 đ/c	
9	Hoàn thành tốt nhiệm vụ	08 đ/c	
10	Chiến sĩ thi đua cấp cơ sở	07 đ/c	04 đ/c
11	Lao động tiên tiến	20 đ/c	22 đ/c
12	Đề nghị UBND thị xã tặng GK	17 đ/c	04 đ/c

13	Giáo viên dạy giỏi cấp trường	20 đ/c	
14	GVCN giỏi cấp thị xã	03 đ/c	
15	GV dạy giỏi cấp thị xã	03 đ/c	
16	SKKN đạt cấp thị xã	07 đ/c	
<b>Chỉ tiêu phân đầu của học sinh</b>			
1	<b>Khối lớp 1,2</b>		
1.2	Hoàn thành xuất sắc	26/83 h/s	
1.3	Hoàn thành tốt	30/83 h/s	
1.4	Hoàn thành CT lớp học	81/83 h/s	
2	<b>Khối lớp 3 đến khối lớp 5</b>		
2.1	Học sinh HTCT lớp học	133/135 h/s	
2.2	Học sinh HTXS	48/135 h/s	
2.3	Vượt trội	25/135 h/s	
2.4	Học sinh HTCT Tiểu học	46/46 h/s	

**Nơi nhận:**

- Hiệu trưởng, phó Hiệu trưởng (c/đ);
- Công đoàn trường (p/h);
- Chuyên môn, tổ chuyên môn, tổ VP (t/h);
- Giáo viên, nhân viên (t/h)
- Lưu VT.

**KT. HIỆU TRƯỞNG  
PHÓ HIỆU TRƯỞNG**

**Hoàng Thị Hương**